

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2023/HS-ST

Ngày: 29-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lý Hoàng Anh;

Ông Vy Văn Lâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Lý Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 29/11/2023, tại phòng xét xử số 01, trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 114/2023/TLST-HS ngày 15/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2023/QĐXXST-HS ngày 17/11/2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Nam K (tên gọi khác: Không có); sinh ngày: 23/8/1994, tại huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Thôn TC, xã Th, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1971; vợ: Lục Thị P, sinh năm 1998; con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/9/2023 đến ngày 26/9/2023 thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

- Người có quyền và nghĩa vụ liên quan: Chị Lục Thị P, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn TC, xã Th, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người làm chứng: Bà Lý Thị H, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn Đ, xã C, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Nam K xem trên mạng xã hội Facebook thấy có Video hướng dẫn cách chế tạo pháo nổ nên đã nảy sinh ý định làm pháo nổ để đốt chơi vào các dịp lễ tết. Khoảng đầu tháng 9 năm 2023, Nguyễn Nam K đặt mua trên mạng Facebook với một người không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể các chất hóa học (Lưu huỳnh, Natri, Kali clorat); chuẩn bị các công cụ, vật dụng có sẵn trong gia đình (keo 502, băng dính, sách vở học sinh cũ, màng nilon bọc thực phẩm, ống nhựa và một số dụng cụ khác) để làm pháo nổ.

Nguyễn Nam K trộn các chất hóa học với nhau theo tỷ lệ 06 phần Kali clorat, 05 phần Natri, 01 phần Lưu huỳnh để được thuốc pháo. Dùng giấy từ sách vở cũ quấn nhiều lớp quanh ống nhựa dài 27cm, đường kính 2,5cm thành một hình trụ, sau đó quấn băng dính dán bên ngoài rồi rút ống nhựa ra được khối hình trụ rỗng bên trong, rồi dùng Tuốc-nơ-vít (Tunervit) ấn các lớp giấy bên trong lõi bịt kín, dùng cát và keo 502 hàn kín lại được một đầu quả pháo; sau đó dùng thìa nhựa xúc và đổ thuốc pháo vào đầu còn lại rồi gắn ngòi pháo; tiếp đến dùng Tunervit ấn các lớp giấy bên trong lõi cố định rồi dùng cát và keo 502 hàn kín lại là hoàn thành được quả pháo. Đối với phần ngòi pháo, Nguyễn Nam K dùng màng nilon bọc thực phẩm cuốn thuốc pháo lại thành dây dẫn rồi cắt thành nhiều đoạn, mỗi đoạn dài khoảng 08cm.

Nguyễn Nam K làm trong 03 - 04 ngày cho đến khi sử dụng hết hóa chất đã mua thì sản xuất được 70 quả. Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 21/9/2023, Nguyễn Nam K cho toàn bộ 70 quả pháo vào 02 thùng cát tông rồi điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 12H1 - 250.73 chở đến khu vực hang núi thuộc xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn để cất giấu. Đến khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn thôn X, xã Y, Nguyễn Nam K bị Công an huyện H phát hiện bắt quả tang, thu giữ:

- 02 thùng hộp bìa cát tông, bên trong mỗi thùng đựng 35 cuộn giấy hình trụ tròn, được cuộn bằng giấy cùng kích thước 17cm x 5,5cm, một đầu được hàn kín, một đầu có gắn một sợi dây bọc ngoài bằng nilon dài 6cm; tổng khối lượng 70 cuộn giấy là 23,5kg nghi là pháo nổ.

- Xe mô tô BKS 12H1 - 250.73.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Nam K, thu giữ: 01 ống nhựa màu ghi, 01 chiếc kim bằng kim loại, 01 chiếc Tunervit, 01 lọ nhựa có nắp màu đỏ bên trong có 23 đoạn dây dẫn, 03 lọ keo 502 chưa sử dụng, 03 vỏ lọ keo 502 đã qua sử dụng, 01 cuộn băng dính, 01 thìa nhựa màu hồng, 01 chiếc vợt lọc bằng kim loại, 01 khay nhựa màu trắng, 01 cuộn màng bọc thực phẩm.

Tại bản Kết luận giám định số 979/KL-KTHS ngày 23/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Mẫu vật gửi giám định đều là pháo nổ, khi đốt đều gây ra tiếng nổ.

Tại bản Cáo trạng số: 115/CT-VKSHL ngày 15/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố Nguyễn Nam K về tội sản xuất hàng cấm theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Nam K phạm tội sản xuất hàng cấm.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50, 65 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù, cho hưởng án treo, ấn định thời gian từ thách từ 36 tháng đến 48 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu huỷ vật chứng là công cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Trả lại 01 xe mô tô Biển kiểm soát 12H1-250.73 là tài sản chung của bị cáo và vợ là chị Lục Thị P.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến đối đáp, tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của bản thân là sai trái, vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời, trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, người làm chứng bà Lý Thị H vắng mặt, không có lý do. Hồ sơ thể hiện đã có lời khai, lời trình bày được thu thập hợp pháp; Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ, trường hợp vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người tham gia tố tụng nêu trên.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền và nghĩa vụ liên quan, người làm

chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định; đồng thời hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã thu thập hợp pháp và được thẩm tra tại phiên tòa; có đủ cơ sở để xác định:

[4] Nguyễn Nam K xem trên mạng Facebook thấy có Video hướng dẫn cách chế tạo pháo nổ, do tò mò nên đã nảy sinh ý định tự làm pháo nổ để đốt trong các dịp lễ tết. Khoảng đầu tháng 9/2023, bị cáo đặt mua trên mạng Facebook (với một người không quen biết) các chất hóa học theo chỉ dẫn và chuẩn bị các công cụ, vật dụng có sẵn trong gia đình để sản xuất pháo nổ. Nguyễn Nam K đã tự làm thủ công trong 03-04 ngày cho đến khi sử dụng hết hóa chất thì được 70 quả pháo nổ. Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 21/9/2023, trong khi Nguyễn Nam K đang vận chuyển số pháo nổ mang đi cất giấu trong khu vực hang núi gần nhà thì bị bắt quả tang; tổng số pháo nổ thu giữ là 23,5kg.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý kinh tế và chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh các loại hàng hóa mà Nhà nước cấm lưu hành, cấm sử dụng; đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi sản xuất pháo nổ là vi phạm pháp luật, nhưng do tò mò học theo trên mạng nên vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Mặc dù chưa có hậu quả xảy ra nhưng hành vi phạm tội của bị cáo có nguy cơ gây cháy nổ, hỏa hoạn gây hậu quả nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe và thiệt hại đến tài sản của bản thân cùng những người khác. Từ các nhận định nêu trên đảm bảo căn cứ xác định, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội sản xuất hàng cấm với định lượng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự; Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng đã truy tố đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

“Điều 190. Tội sản xuất hàng cấm.

1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các Điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

... c) Sản xuất, buôn bán pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;

4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.”.

[6] Để quyết định hình phạt ngoài việc xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cụ thể:

[7] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Nguyễn Nam K có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, có xác nhận của chính quyền địa

phương thể hiện bị cáo là lao động chính trong gia đình, nuôi 03 con chưa thành niên (con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2021).

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thể hiện thái độ ăn năn, hối cải. Bị cáo lần đầu phạm tội; sinh sống ở địa bàn xã vùng ba có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[9] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[10] Về hình phạt chính: Xét tính chất nguy hiểm hành vi của bị cáo chỉ mang tính bột phát, do tò mò học theo trên mạng xã hội, tự chế pháo để mang đi cất giấu, đốt chơi chứ không nhằm mục đích mua bán vận chuyển hoặc cho người khác; hậu quả hành vi, thiệt hại chưa xảy ra. Nguyễn Nam K có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, có đơn xin giảm nhẹ hình phạt trình bày gia cảnh hiện là lao động chính, duy nhất trong gia đình thuộc hộ nghèo (vợ bị cáo không có việc làm, sức khỏe ốm yếu), hiện đang nuôi 03 con chưa thành niên được chính quyền địa phương xác nhận. Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù ở gần mức khởi điểm của khung hình phạt nhưng không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định gấp đôi thời gian thử thách, cải tạo tại địa phương cũng đảm bảo tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện sự khoan hồng trong chính sách pháp luật của nhà nước.

[11] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lợi bất chính, căn cứ Biên bản xác minh tài sản, thu nhập cá nhân ngày 03/10/2023 thể hiện bị cáo Nguyễn Nam K thuộc hộ nghèo, không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo do không khả thi trong đảm bảo thi hành án.

[12] Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Căn cứ điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ các vật chứng là công cụ thực hiện hành vi phạm tội, vật cấm lưu hành (trong số 70 quả pháo nổ, đã sử dụng 05 mẫu vật trong quá trình giám định; số còn lại 65 quả pháo hình trụ, Hội đồng xử lý vật chứng đã thực hiện tiêu hủy vào ngày 31/10/2023 là đúng quy định). Đối với 01 xe mô tô Biển kiểm soát 12H1-250.73 đứng tên đăng ký xe Nguyễn Nam K là phương tiện vận chuyển pháo nổ; kết quả điều tra xác định đây là tài sản chung của vợ chồng, có nguồn gốc do hoàn cảnh khó khăn, cần phương tiện đi lại nên vợ bị cáo đã xin tiền và được mẹ đẻ là bà Lý Thị H cho 19.000.000 đồng để mua xe. Bản thân chị Lục Thị P không biết việc bị cáo sản xuất pháo và sử dụng xe mô tô để vận chuyển pháo

nổ mang đi cất giấu nên Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe cho bị cáo, tạo điều kiện làm phương tiện phục vụ sinh hoạt gia đình.

[13] Sự vật, sự việc, con người liên quan: Đối với chiếc điện thoại và số điện thoại Nguyễn Nam K sử dụng vào mạng xã hội Facebook để học cách sản xuất pháo nổ và đặt mua nguyên liệu, do bị cáo đã làm mất nên không thu giữ được. Đối với người đã bán chất hóa học cho Nguyễn Nam K, do việc trao đổi mua bán thực hiện trên mạng Facebook nên không biết lai lịch; khi giao nhận trao đổi tiền hàng thông qua dịch vụ vận chuyển do đó không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý.

[14] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[15] Đề nghị luận tội và các căn cứ áp dụng, xử lý các vấn đề liên quan của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa phù hợp với các nhận định nêu trên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Đề nghị giảm nhẹ hình phạt trong lời nói sau cùng của bị cáo đã được Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc trong quá trình nghị án.

[16] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50, 65; các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tội danh.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Nam K phạm tội sản xuất hàng cấm.

2. Hình phạt.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Nam K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 29/11/2023.

Giao bị cáo Nguyễn Nam K cho Ủy ban nhân dân xã Th, huyện H, tỉnh Lạng Sơn giám sát giáo dục trong thời hạn thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên quy định tại Điều 87 Luật Thi hành án hình sự thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; nếu phạm tội mới trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Bộ luật Hình sự hoặc bị xử lý theo quy định tại Điều 93 Luật Thi hành án hình sự.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

3. Xử lý vật chứng.

3.1. Trả lại cho Nguyễn Nam K 01 (một) xe mô tô Biển kiểm soát 12H1-250.73 nhãn hiệu HONDA WAVE màu sơn trắng – đen - bạc, xe đã qua sử dụng.

3.2. Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) ống nhựa màu ghi, có chiều dài 27cm, đường kính 2,5cm; 01 (một) chiếc kìm bằng kim loại, có chiều dài 18cm, tay cầm bọc bằng nhựa, đã qua sử dụng; 01 (một) Tunervit bằng kim loại, có chiều dài 15cm, cán bằng nhựa, đã qua sử dụng; 01 (một) lọ nhựa có nắp màu đỏ, cao 09cm, đường kính 05cm, bên trong có 23 đoạn dây dẫn; 03 (ba) lọ nhựa màu trắng (lọ keo 502) chưa sử dụng, 03 (ba) vỏ lọ keo 502 đã qua sử dụng; 01 (một) cuộn băng dính bản rộng 4,5cm, đường kính 9cm, đã qua sử dụng; 01 (một) thìa nhựa màu hồng dài 19cm, bản rộng 6,5cm đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc vớt lọc bằng kim loại có chiều dài 30cm, đường kính 13,5cm, đã qua sử dụng; 01 (một) khay nhựa màu trắng kích thước (18 x 17 x 9,5)cm; 01 (một) cuộn màng bọc thực phẩm có chiều dài 32,5cm, đường kính 5cm, đã qua sử dụng.

(Các vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn và được mô tả chi tiết theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 20/11/2023).

- 65 (sáu mươi lăm) quả pháo nổ hình trụ có kích thước cao 17cm, đường kính 5,5cm còn lại sau giám định; xác nhận Hội đồng xử lý vật chứng đã thực hiện tiêu hủy vào ngày 31/10/2023 theo Quyết định xử lý vật chứng số 52/QĐ-KT ngày 31/10/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng.

4. Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Nam K phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp Ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Cường